

Số: A29/QĐ-ĐHCNTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng giấy khen cho sinh viên Ngành An toàn Thông tin  
Đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện  
Học kỳ 1 năm học 2025 - 2026

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐTĐHCNTT ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Thông tin;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-ĐHCNTT-CTSV ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc ban hành Quy định công tác khen thưởng sinh viên tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM;

Căn cứ kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên học kỳ 1 năm học 2025 - 2026;  
Theo đề nghị của Trường phòng Công tác Sinh viên.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tặng giấy khen cho 414 sinh viên Ngành An toàn Thông tin đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện học kỳ 1 năm học 2025 - 2026 (theo danh sách đính kèm).

**Điều 2.** Sinh viên được nhận giấy khen của Hiệu trưởng.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Trưởng các Khoa, Phòng Ban chức năng có liên quan và những sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV (A).

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
CÔNG NGHỆ  
THÔNG TIN  
Nguyễn Tân Trần Minh Khang

**DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH AN TOÀN THÔNG TIN  
CÓ THÀNH TÍCH HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN TỐT  
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 429/QĐ-ĐHCNTT ngày 17 tháng 4 năm 2026)

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
1	22520039	Bùi Vương Tâm Anh	ATTN2022	10	8.8	93	Giỏi
2	22520064	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	ATTN2022	12	8.75	100	Giỏi
3	22520119	Trần Gia Bảo	ATTN2022	12	9.35	100	Xuất sắc
4	22520136	Nguyễn Thanh Bình	ATTN2022	12	9.08	100	Xuất sắc
5	22520167	Đình Lê Thành Công	ATTN2022	15	8.93	100	Giỏi
6	22520183	Trần Dương Minh Đại	ATTN2022	12	8.98	96	Giỏi
7	22520235	Thái Vĩnh Đạt	ATTN2022	15	8.19	100	Giỏi
8	22520249	Hồ Hoàng Diệp	ATTN2022	12	9.28	100	Xuất sắc
9	22520262	Đình Công Đức	ATTN2022	10	9.4	100	Xuất sắc
10	22520313	Hứa Minh Duy	ATTN2022	10	10	100	Xuất sắc
11	22520336	Nguyễn Việt Duy	ATTN2022	10	9.4	100	Xuất sắc
12	22520367	Vũ Tiến Giáp	ATTN2022	10	8.5	100	Giỏi
13	22520617	Nguyễn Đặng Nguyên Khang	ATTN2022	12	9.35	100	Xuất sắc
14	22520628	Trần Vỹ Khang	ATTN2022	12	9.38	100	Xuất sắc
15	22520661	Vũ Ngọc Quốc Khánh	ATTN2022	12	8.82	96	Giỏi
16	22520689	Trần Đình Khoa	ATTN2022	12	8.92	100	Giỏi
17	22520706	Lưu Trung Kiên	ATTN2022	10	9.7	100	Xuất sắc
18	22520825	Nguyễn Đức Luân	ATTN2022	15	8.5	96	Giỏi
19	22520894	Võ Trần Minh	ATTN2022	12	9.1	81	Giỏi
20	22521110	Đào Hoàng Phúc	ATTN2022	12	8.78	96	Giỏi
21	22521208	Cao Quý	ATTN2022	12	8.9	100	Giỏi
22	22521431	Dương Phạm Huy Thông	ATTN2022	15	8.93	100	Giỏi
23	22521459	Võ Đặng Phương Thùy	ATTN2022	12	8.95	100	Giỏi
24	22521690	Hoàng Vũ	ATTN2022	12	8.77	96	Giỏi
25	23520019	Nguyễn Thành An	ATTN2023	16	8.93	96	Giỏi
26	23520027	Phạm Thanh An	ATTN2023	14	8.42	100	Giỏi
27	23520041	Đoàn Đức Anh	ATTN2023	17	8.35	100	Giỏi
28	23520197	Lê Quốc Cường	ATTN2023	16	8.64	100	Giỏi
29	23520295	Võ Hoàng Doanh	ATTN2023	20	8.32	100	Giỏi
30	23520350	Ngô Phúc Dương	ATTN2023	18	8.96	100	Giỏi
31	23520360	Vũ Nguyễn Thái Dương	ATTN2023	25	8.48	100	Giỏi
32	23520401	Nguyễn Ngọc Diệu Duyên	ATTN2023	16	8.66	100	Giỏi
33	23520458	Lê Đăng Minh Hiền	ATTN2023	24	8.3	100	Giỏi
34	23520492	Trần Hiếu	ATTN2023	18	8.49	100	Giỏi

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
35	23520673	Đoàn Việt Khải	ATTN2023	18	8.82	100	Giỏi
36	23520908	Nguyễn Thị Trúc Ly	ATTN2023	18	8.62	100	Giỏi
37	23520938	Nguyễn Hoàng Bảo Minh	ATTN2023	18	8.3	100	Giỏi
38	23521005	Trần Gia Nghi	ATTN2023	18	8.79	100	Giỏi
39	23521018	Trần Trọng Nghĩa	ATTN2023	16	8.56	100	Giỏi
40	23521087	Phan Bình Nhẫn	ATTN2023	18	8.67	100	Giỏi
41	23521090	Trần Trung Nhân	ATTN2023	16	8.76	100	Giỏi
42	23521134	Ngô Trần Anh Ninh	ATTN2023	16	9.44	100	Xuất sắc
43	23521237	Trần Đình Phước	ATTN2023	18	9.33	100	Xuất sắc
44	23521335	Nguyễn Huy San	ATTN2023	18	8.76	96	Giỏi
45	23521735	Bùi Hữu Tùng	ATTN2023	16	8.83	96	Giỏi
46	23521789	Hoàng Xuân Vinh	ATTN2023	16	8.44	96	Giỏi
47	23521802	Nguyễn Đa Vít	ATTN2023	18	8.79	100	Giỏi
48	24520009	Lê Trí Đức	ATTN2024	21	8.29	100	Giỏi
49	24520033	Đặng Minh Tú	ATTN2024	21	8.5	100	Giỏi
50	24520041	Đào Đình An	ATTN2024	22	8	100	Giỏi
51	24520131	Trang Tuấn Anh	ATTN2024	21	8.62	100	Giỏi
52	24520415	Nguyễn Văn Quốc Gia	ATTN2024	21	9.12	100	Xuất sắc
53	24520539	Lê Hữu Hoàng	ATTN2024	18	8.29	100	Giỏi
54	24520546	Lê Việt Hoàng	ATTN2024	23	8.58	100	Giỏi
55	24520717	Phan Thị Như Huỳnh	ATTN2024	20	9.11	100	Xuất sắc
56	24520825	Nguyễn Đăng Khoa	ATTN2024	23	8.48	100	Giỏi
57	24520959	Lê Phạm Khánh Linh	ATTN2024	20	8.68	100	Giỏi
58	24521089	Trịnh Quang Minh	ATTN2024	18	8.65	100	Giỏi
59	24521122	Phan Bản Nhật Nam	ATTN2024	23	8.97	100	Giỏi
60	24521208	Trần Đình Nguyên	ATTN2024	22	8.23	100	Giỏi
61	24521236	Nguyễn Trọng Nhân	ATTN2024	21	8.61	100	Giỏi
62	24521393	Nguyễn Vũ Phúc	ATTN2024	22	8.7	100	Giỏi
63	24521851	Nguyễn Minh Triết	ATTN2024	22	8.74	100	Giỏi
64	24521873	Chu Lê Đức Trung	ATTN2024	18	8.12	100	Giỏi
65	24522045	Võ Quang Vũ	ATTN2024	22	8.35	100	Giỏi
66	25520042	Đình Nguyễn Bảo Anh	ATTN2025	22	9.08	98	Xuất sắc
67	25520110	Đỗ Bách	ATTN2025	30	9.27	95	Xuất sắc
68	25520119	Tô Nguyễn Đức Bằng	ATTN2025	30	8.59	98	Giỏi
69	25520228	Quách Cường	ATTN2025	30	8.71	100	Giỏi
70	25520260	Đình Nguyễn Tuấn Đạt	ATTN2025	30	9.04	95	Xuất sắc
71	25520270	Lê Thành Đạt	ATTN2025	30	9.56	100	Xuất sắc
72	25520368	Nguyễn Tấn Dũng	ATTN2025	18	8.81	98	Giỏi
73	25520409	Trương Đức Dương	ATTN2025	26	8.43	95	Giỏi
74	25520469	Đoàn Trần Việt Hà	ATTN2025	30	8.98	100	Giỏi
75	25520671	Vũ Thị Thu Hường	ATTN2025	22	8.79	90	Giỏi
76	25520681	Đỗ Gia Huy	ATTN2025	26	9.37	100	Xuất sắc
77	25520812	Trần Võ Minh Khang	ATTN2025	30	8.86	100	Giỏi
78	25520854	Hà Nhật Khoa	ATTN2025	30	8.79	95	Giỏi

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
79	25520883	Võ Đăng Khoa	ATTN2025	26	9.05	95	Xuất sắc
80	25520885	Vũ Nguyễn Anh Khoa	ATTN2025	30	8.78	100	Giỏi
81	25520957	Nguyễn Tuấn Kiệt	ATTN2025	30	9.03	98	Xuất sắc
82	25520961	Trần Tuấn Kiệt	ATTN2025	26	9.05	92	Xuất sắc
83	25520967	Trần Văn Kiều	ATTN2025	30	9.06	100	Xuất sắc
84	25521120	Nguyễn Phúc Bình Minh	ATTN2025	26	8.99	98	Giỏi
85	25521307	Huỳnh Anh Nhật	ATTN2025	26	9.52	100	Xuất sắc
86	25521529	Phạm Minh Quang	ATTN2025	26	8.05	100	Giỏi
87	25521587	Võ Ngọc Sinh	ATTN2025	18	8.92	100	Giỏi
88	25521588	Bùi Thái Sơn	ATTN2025	30	9.63	100	Xuất sắc
89	25521673	Huỳnh Phan Đại Thắng	ATTN2025	18	8.48	98	Giỏi
90	25521679	Nguyễn Toàn Thắng	ATTN2025	26	9.3	100	Xuất sắc
91	25521742	Trần Anh Thi	ATTN2025	30	9.63	100	Xuất sắc
92	25521787	Võ Quốc Thịnh	ATTN2025	26	9.51	100	Xuất sắc
93	25521829	Nguyễn Văn Thương	ATTN2025	18	9.32	100	Xuất sắc
94	25521904	Lê Nhật Trí	ATTN2025	18	9.26	100	Xuất sắc
95	25521912	Nguyễn Minh Trí	ATTN2025	22	8.93	95	Giỏi
96	22520028	Phạm Trường Thiên Ân	ATTT2022.1	12	8.78	100	Giỏi
97	22520080	Trần Tuấn Anh	ATTT2022.1	16	8.81	100	Giỏi
98	22520127	Võ Ngọc Bảo	ATTT2022.1	15	9.06	100	Xuất sắc
99	22520132	Nguyễn Hữu Bình	ATTT2022.1	12	8.85	81	Giỏi
100	22520140	Lê Vũ Ca	ATTT2022.1	12	9.18	100	Xuất sắc
101	22520159	Võ Đức Chính	ATTT2022.1	15	8.49	100	Giỏi
102	22520174	Nguyễn Cao Cường	ATTT2022.1	13	9.05	100	Xuất sắc
103	22520180	Bùi Phương Đại	ATTT2022.1	15	9.31	100	Xuất sắc
104	22520199	Lê Công Danh	ATTT2022.1	12	8.95	100	Giỏi
105	22520209	Dương Thế Đạt	ATTT2022.1	18	8.72	100	Giỏi
106	22520233	Phan Quốc Đạt	ATTT2022.1	12	8.72	100	Giỏi
107	22520255	Nguyễn Ngọc Độ	ATTT2022.1	15	8.61	100	Giỏi
108	22520264	Đoàn Mạnh Đức	ATTT2022.1	15	9.17	100	Xuất sắc
109	22520287	Nguyễn Quang Dũng	ATTT2022.1	16	8.16	96	Giỏi
110	22520329	Nguyễn Hoàng Duy	ATTT2022.1	16	9.06	100	Xuất sắc
111	22520330	Nguyễn Huỳnh Duy	ATTT2022.1	16	8.23	100	Giỏi
112	22520404	Tiền Đức Anh Hào	ATTT2022.1	12	8.73	100	Giỏi
113	22520407	Trương Đức Hào	ATTT2022.1	16	9.03	100	Xuất sắc
114	22520410	Nguyễn Khắc Hậu	ATTT2022.1	16	9.1	100	Xuất sắc
115	22520415	Huỳnh Minh Hiền	ATTT2022.1	16	9.15	100	Xuất sắc
116	22520416	Lê Hồng Hiền	ATTT2022.1	12	8.88	81	Giỏi
117	22520435	Lê Ngọc Hiếu	ATTT2022.1	12	8.67	100	Giỏi
118	22520437	Ngô Trung Hiếu	ATTT2022.1	16	9.23	100	Xuất sắc
119	22520442	Nguyễn Tài Hiếu	ATTT2022.1	12	8.4	96	Giỏi
120	22520444	Trần Hữu Hiếu	ATTT2022.1	12	8.82	96	Giỏi
121	22520471	Nguyễn Việt Hoàng	ATTT2022.1	12	8.42	100	Giỏi
122	22520481	Võ Nhật Hoàng	ATTT2022.1	12	9.18	100	Xuất sắc

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
123	22520489	Võ Nguyễn Thái Học	ATTT2022.1	12	9.18	100	Xuất sắc
124	22520500	Đỗ Mạnh Hùng	ATTT2022.1	12	8.82	96	Giỏi
125	22520515	Nguyễn Khang Hưng	ATTT2022.1	12	8.77	81	Giỏi
126	22520531	Phan Thanh Hường	ATTT2022.1	12	8.72	81	Giỏi
127	22520541	Hồ Diệp Huy	ATTT2022.1	16	8.66	100	Giỏi
128	22520553	Mai Xuân Huy	ATTT2022.1	15	9	100	Xuất sắc
129	22520580	Trần Thái Huy	ATTT2022.1	12	8.48	96	Giỏi
130	22520582	Trương Quang Huy	ATTT2022.1	15	8.8	100	Giỏi
131	22520597	Nguyễn Hoàng Duy Kha	ATTT2022.1	12	8.19	100	Giỏi
132	22520633	Hồ Vi Khánh	ATTT2022.1	15	8.44	100	Giỏi
133	22520643	Nguyễn Kim Khánh	ATTT2022.1	15	8.39	81	Giỏi
134	22520645	Nguyễn Phan Hữu Khánh	ATTT2022.1	14	8.81	96	Giỏi
135	22520677	Nguyễn Hồ Nhật Khoa	ATTT2022.1	15	9	100	Xuất sắc
136	22520678	Nguyễn Ngọc Khoa	ATTT2022.1	12	9	98	Xuất sắc
137	22520690	Trần Mạch Đăng Khoa	ATTT2022.1	12	8.82	100	Giỏi
138	22520701	Trần Anh Khôi	ATTT2022.1	15	8.67	96	Giỏi
139	22520708	Phạm Cao Minh Kiên	ATTT2022.1	12	8.95	91	Giỏi
140	22520713	Từ Chí Kiên	ATTT2022.1	10	8.51	100	Giỏi
141	22520720	Nguyễn Thanh Kiệt	ATTT2022.1	20	8.27	90	Giỏi
142	22520722	Nguyễn Tuấn Kiệt	ATTT2022.1	12	8.88	100	Giỏi
143	22520608	Đỗ Thiện Khang	ATTT2022.2	15	8.76	96	Giỏi
144	22520731	Lê Trần Gia Lạc	ATTT2022.2	10	9.3	100	Xuất sắc
145	22520769	Nguyễn Khánh Linh	ATTT2022.2	15	8.66	100	Giỏi
146	22520820	Nguyễn Vũ Phi Long	ATTT2022.2	11	8.05	96	Giỏi
147	22520868	Lương Hoàng Minh	ATTT2022.2	15	9.18	100	Xuất sắc
148	22520942	Vương Tấn Nghị	ATTT2022.2	11	8.62	100	Giỏi
149	22520951	Lê Quốc Ngô	ATTT2022.2	15	9.17	100	Xuất sắc
150	22521030	Trần Tiến Nhật	ATTT2022.2	12	9.48	100	Xuất sắc
151	22521041	Nguyễn Phúc Nhi	ATTT2022.2	12	8.39	86	Giỏi
152	22521050	Nguyễn Đặng Quỳnh Như	ATTT2022.2	15	8.9	100	Giỏi
153	22521057	Lăng Thị Cẩm Nhung	ATTT2022.2	15	8.47	100	Giỏi
154	22521066	Diệp Tấn Phát	ATTT2022.2	15	8.32	91	Giỏi
155	22521076	Nguyễn Tuấn Phát	ATTT2022.2	12	9	100	Xuất sắc
156	22521088	Nguyễn Hải Phong	ATTT2022.2	12	9.18	100	Xuất sắc
157	22521093	Trần Thanh Phong	ATTT2022.2	21	8.63	96	Giỏi
158	22521124	Ngô Hồng Phúc	ATTT2022.2	12	8.95	100	Giỏi
159	22521131	Nguyễn Lê Bảo Phúc	ATTT2022.2	13	9.14	100	Xuất sắc
160	22521143	Trần Thế Hữu Phúc	ATTT2022.2	15	8.56	100	Giỏi
161	22521147	Võ Văn Phúc	ATTT2022.2	12	8.87	96	Giỏi
162	22521164	Mai Nguyễn Nam Phương	ATTT2022.2	16	9.19	100	Xuất sắc
163	22521181	Lê Minh Quân	ATTT2022.2	16	9.14	100	Xuất sắc
164	22521202	Nguyễn Đình Quang	ATTT2022.2	15	8.59	100	Giỏi
165	22521270	Đặng Đức Tài	ATTT2022.2	15	8.91	100	Giỏi
166	22521327	Dương Văn Thắng	ATTT2022.2	12	8.56	81	Giỏi

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
167	22521350	Nguyễn Chí Thành	ATTT2022.2	15	9.23	100	Xuất sắc
168	22521360	Phạm Trung Thành	ATTT2022.2	12	9.33	100	Xuất sắc
169	22521364	Trần Nguyễn Tiến Thành	ATTT2022.2	12	9.28	100	Xuất sắc
170	22521376	Trịnh Thị Bích Thảo	ATTT2022.2	12	8.87	100	Giỏi
171	22521385	Lại Quan Thiên	ATTT2022.2	16	8.96	100	Giỏi
172	22521444	Huỳnh Trung Thuận	ATTT2022.2	12	8.82	99	Giỏi
173	22521446	Lê Hiệp Thuận	ATTT2022.2	12	8.28	100	Giỏi
174	22521473	Phạm Thị Cẩm Tiên	ATTT2022.2	15	8.14	100	Giỏi
175	22521501	Phan Nguyễn Nhật Trâm	ATTT2022.2	15	8.91	100	Giỏi
176	22521541	Thái Ngọc Diễm Trinh	ATTT2022.2	12	8.7	100	Giỏi
177	22521585	Trần Văn Trường	ATTT2022.2	12	9.5	98	Xuất sắc
178	22521603	Lê Phát Anh Tuấn	ATTT2022.2	15	8.84	100	Giỏi
179	22521619	Nguyễn Ngọc Xuân Tùng	ATTT2022.2	15	8.71	100	Giỏi
180	22521630	Lê Thị Bích Tuyền	ATTT2022.2	15	9	91	Xuất sắc
181	22521666	Đào Xuân Vinh	ATTT2022.2	15	8.78	100	Giỏi
182	22521709	Trần Thị Thúy Vy	ATTT2022.2	15	9.24	100	Xuất sắc
183	23520033	Võ Minh An	ATTT2023.1	27	8.36	100	Giỏi
184	23520045	Kim Thái Vi Anh	ATTT2023.1	18	8.96	96	Giỏi
185	23520066	Nguyễn Thế Anh	ATTT2023.1	21	9.11	100	Xuất sắc
186	23520071	Phan Đức Anh	ATTT2023.1	15	8.24	100	Giỏi
187	23520075	Phùng Văn Nam Anh	ATTT2023.1	15	8.83	100	Giỏi
188	23520087	Phan Nguyễn Việt Bắc	ATTT2023.1	18	8.43	96	Giỏi
189	23520122	Nguyễn Gia Bảo	ATTT2023.1	20	8.77	91	Giỏi
190	23520139	Trần Gia Bảo	ATTT2023.1	18	8.72	100	Giỏi
191	23520144	Trương Quốc Bảo	ATTT2023.1	20	8.33	100	Giỏi
192	23520146	Võ Quốc Bảo	ATTT2023.1	18	8.86	100	Giỏi
193	23520149	Hà Sơn Bin	ATTT2023.1	20	8.55	100	Giỏi
194	23520170	Mai Thị Quỳnh Châu	ATTT2023.1	25	8.7	100	Giỏi
195	23520177	Dương Bách Chí	ATTT2023.1	17	8.25	96	Giỏi
196	23520178	Nguyễn Thiện Chí	ATTT2023.1	19	8.64	96	Giỏi
197	23520184	Võ Minh Chiến	ATTT2023.1	18	8.77	100	Giỏi
198	23520190	Cao Lê Thành Công	ATTT2023.1	24	8.85	99	Giỏi
199	23520206	Phạm Hùng Cường	ATTT2023.1	16	8.43	100	Giỏi
200	23520247	Hoàng Quốc Đạt	ATTT2023.1	22	8.67	100	Giỏi
201	23520281	Vương Thành Đạt	ATTT2023.1	18	8.37	100	Giỏi
202	23520315	Tào Minh Đức	ATTT2023.1	21	9.59	100	Xuất sắc
203	23520337	Nguyễn Việt Dũng	ATTT2023.1	18	8.11	86	Giỏi
204	23520407	Lê Nguyễn Phương Giang	ATTT2023.1	15	8.83	100	Giỏi
205	23520468	Bùi Nguyễn Công Hiếu	ATTT2023.1	22	8.13	100	Giỏi
206	23520479	Lê Đình Hiếu	ATTT2023.1	15	8.91	100	Giỏi
207	23520498	Võ Duy Hiếu	ATTT2023.1	17	8.59	100	Giỏi
208	23520501	Đặng Hiếu Hòa	ATTT2023.1	24	8.88	100	Giỏi
209	23520517	Hồng Huy Hoàng	ATTT2023.1	21	8.07	100	Giỏi
210	23520543	Trần Việt Hoàng	ATTT2023.1	15	9.01	100	Xuất sắc

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
211	23520552	Phan Cảnh Đăng Huân	ATTT2023.1	18	8.91	100	Giỏi
212	23520565	Nguyễn Đức Hùng	ATTT2023.1	17	9.1	100	Xuất sắc
213	23520567	Nguyễn Lê Hưng	ATTT2023.1	17	8.25	98	Giỏi
214	23520669	Phạm Lê Đăng Kha	ATTT2023.1	16	8.8	100	Giỏi
215	23520694	Nguyễn Đình Khang	ATTT2023.1	26	8.47	100	Giỏi
216	23520700	Nguyễn Việt Khang	ATTT2023.1	19	8.38	95	Giỏi
217	23520709	Thái Tuấn Khang	ATTT2023.1	20	8.78	100	Giỏi
218	23520718	Huỳnh Quốc Khánh	ATTT2023.1	17	8.74	100	Giỏi
219	23520720	Nguyễn Đoàn Gia Khánh	ATTT2023.1	15	8.71	100	Giỏi
220	23520737	Huỳnh Đăng Khoa	ATTT2023.1	16	8.63	100	Giỏi
221	23520748	Nguyễn Đức Khoa	ATTT2023.1	25	8.75	100	Giỏi
222	23520766	Lê Đăng Khôi	ATTT2023.1	22	8.66	100	Giỏi
223	23520769	Lê Quốc Khôi	ATTT2023.1	22	8.77	100	Giỏi
224	23520770	Lê Văn Khôi	ATTT2023.1	20	8.95	100	Giỏi
225	23520780	Nguyễn Trần Minh Khôi	ATTT2023.1	18	8.57	100	Giỏi
226	23520830	Khiếu Bảo Lâm	ATTT2023.1	20	8.38	100	Giỏi
227	23520837	Trương Tùng Lâm	ATTT2023.1	17	8.63	100	Giỏi
228	23520839	Võ Ngọc Hoàng Lâm	ATTT2023.1	23	8.98	100	Giỏi
229	23520851	Trần Thị Phương Linh	ATTT2023.2	15	9.19	100	Xuất sắc
230	23520879	Lương Hoàng Long	ATTT2023.2	31	8.57	100	Giỏi
231	23520896	Nguyễn Gia Luân	ATTT2023.2	29	8.3	100	Giỏi
232	23520930	Mai Nguyễn Phúc Minh	ATTT2023.2	15	9.35	100	Xuất sắc
233	23520965	Phan Nguyễn Kiều My	ATTT2023.2	25	9.31	100	Xuất sắc
234	23520968	Dương Phước Nhật Nam	ATTT2023.2	23	8.93	100	Giỏi
235	23520990	Võ Hoài Nam	ATTT2023.2	19	8.25	100	Giỏi
236	23521006	Đặng Gia Nghĩa	ATTT2023.2	25	8.21	100	Giỏi
237	23521047	Nguyễn Nhật Nguyễn	ATTT2023.2	23	8.73	100	Giỏi
238	23521048	Nguyễn Phương Nguyên	ATTT2023.2	19	8.14	86	Giỏi
239	23521071	Đặng Thành Nhân	ATTT2023.2	17	8.89	100	Giỏi
240	23521080	Nguyễn Huỳnh Nhân	ATTT2023.2	19	8.28	96	Giỏi
241	23521120	Hồng Bích Như	ATTT2023.2	17	8.02	100	Giỏi
242	23521167	Nguyễn Chấn Phong	ATTT2023.2	21	8.15	100	Giỏi
243	23521170	Nguyễn Thanh Phong	ATTT2023.2	18	8.18	100	Giỏi
244	23521176	Bùi Thiên Phú	ATTT2023.2	15	8.59	100	Giỏi
245	23521179	Đậu Đức An Phú	ATTT2023.2	16	9.07	100	Xuất sắc
246	23521191	Châu Hoàng Phúc	ATTT2023.2	22	8.76	100	Giỏi
247	23521205	Nguyễn Hoàng Phúc	ATTT2023.2	18	8.47	100	Giỏi
248	23521231	Hoàng Bảo Phước	ATTT2023.2	22	8.86	100	Giỏi
249	23521251	Đặng Minh Quân	ATTT2023.2	17	8.75	100	Giỏi
250	23521260	Nguyễn Bá Quân	ATTT2023.2	18	8.37	91	Giỏi
251	23521265	Nguyễn Minh Quân	ATTT2023.2	29	9.09	100	Xuất sắc
252	23521269	Quách Trọng Hải Quân	ATTT2023.2	19	8.88	100	Giỏi
253	23521272	Trương Nguyễn Hoàng Quân	ATTT2023.2	15	8.43	100	Giỏi
254	23521296	Vũ Nguyễn Minh Quang	ATTT2023.2	19	9.19	98	Xuất sắc

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
255	23521298	Huỳnh Minh Quý	ATTT2023.2	18	8.07	100	Giỏi
256	23521308	Phạm Tấn Gia Quốc	ATTT2023.2	19	8.68	100	Giỏi
257	23521328	Nguyễn Trường Gia Quyên	ATTT2023.2	25	9.25	100	Xuất sắc
258	23521343	Nguyễn Ngọc Sáng	ATTT2023.2	29	8.58	100	Giỏi
259	23521398	Lê Minh Tấn	ATTT2023.2	21	8.48	100	Giỏi
260	23521425	Nguyễn Quang Thắng	ATTT2023.2	19	8.01	100	Giỏi
261	23521561	Võ Nguyễn Ngọc Thùy	ATTT2023.2	15	8.94	100	Giỏi
262	23521602	Khuong Ngọc Toàn	ATTT2023.2	19	8.25	91	Giỏi
263	23521610	Trần Khánh Toàn	ATTT2023.2	18	8.78	100	Giỏi
264	23521655	Huỳnh Phạm Long Triều	ATTT2023.2	27	8.09	90	Giỏi
265	23521673	Đỗ Quang Trung	ATTT2023.2	18	9.11	100	Xuất sắc
266	23521691	Lê Nhật Trường	ATTT2023.2	18	8.39	100	Giỏi
267	23521703	Phạm Hoàng Anh Tú	ATTT2023.2	18	8.32	98	Giỏi
268	23521746	Nguyễn Việt Tùng	ATTT2023.2	16	8.46	100	Giỏi
269	23521761	Lê Phương Uyên	ATTT2023.2	25	8.76	100	Giỏi
270	23521784	Phạm Lê Quốc Việt	ATTT2023.2	14	8.34	100	Giỏi
271	23521791	Ngô Thái Vinh	ATTT2023.2	19	8.09	100	Giỏi
272	23521817	Tổng Xuân Vũ	ATTT2023.2	16	8.28	100	Giỏi
273	23521828	Lê Thị Tường Vy	ATTT2023.2	19	8.6	100	Giỏi
274	23521840	Vũ Thị Tường Vy	ATTT2023.2	29	8.16	100	Giỏi
275	24520127	Tổng Khí Đức Anh	ATTT2024.1	22	8.46	100	Giỏi
276	24520147	Đặng Nguyễn Gia Bảo	ATTT2024.1	17	8.3	100	Giỏi
277	24520214	Lê Văn Chí	ATTT2024.1	19	8.05	100	Giỏi
278	24520218	Nguyễn Hữu Chiến	ATTT2024.1	17	8.39	100	Giỏi
279	24520222	Dương Đăng Chính	ATTT2024.1	19	8.34	100	Giỏi
280	24520228	Trần Đức Chuẩn	ATTT2024.1	17	8.52	100	Giỏi
281	24520238	Nguyễn Mạnh Cường	ATTT2024.1	15	8.36	93	Giỏi
282	24520254	Nguyễn Hoàng Khánh Đăng	ATTT2024.1	21	8.78	100	Giỏi
283	24520279	Nguyễn Lê Quốc Đạt	ATTT2024.1	19	8.12	100	Giỏi
284	24520303	Bùi Công Định	ATTT2024.1	18	8.6	100	Giỏi
285	24520376	Huỳnh Thanh Duy	ATTT2024.1	21	8.34	100	Giỏi
286	24520396	Phan Văn Duy	ATTT2024.1	20	8.95	100	Giỏi
287	24520439	Nguyễn Phan Thanh Hải	ATTT2024.1	18	8.52	100	Giỏi
288	24520450	Nguyễn Ngọc Hân	ATTT2024.1	18	8.17	100	Giỏi
289	24520453	Nguyễn Vũ Đức Hạnh	ATTT2024.1	18	8.44	100	Giỏi
290	24520488	Hoàng Minh Hiếu	ATTT2024.1	20	8.21	100	Giỏi
291	24520527	Đặng Văn Hoàng	ATTT2024.1	20	8.54	100	Giỏi
292	24520549	Ngô Xuân Minh Hoàng	ATTT2024.2	20	8.75	100	Giỏi
293	24520602	Nguyễn Duy Hưng	ATTT2024.2	20	9.07	100	Xuất sắc
294	24520624	Phan Thái Hưng	ATTT2024.2	20	8.03	100	Giỏi
295	24520660	Hồ Trần Bảo Huy	ATTT2024.2	21	8.35	100	Giỏi
296	24520662	Hoàng Nhật Huy	ATTT2024.2	22	8.14	100	Giỏi
297	24520830	Nguyễn Lâm Minh Khoa	ATTT2024.2	21	8.04	99	Giỏi
298	24520898	Dương Gia Kiệt	ATTT2024.2	20	8.05	81	Giỏi

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
299	24520903	Lục Vĩnh Kiệt	ATTT2024.2	21	8.3	100	Giỏi
300	24520943	Lâm Tú Lan	ATTT2024.2	21	8.7	100	Giỏi
301	24521005	Nguyễn Hoàng Long	ATTT2024.2	21	8.39	100	Giỏi
302	24521013	Tạ Đức Long	ATTT2024.2	19	8.39	100	Giỏi
303	24521057	Lâm Quang Minh	ATTT2024.2	19	8.35	100	Giỏi
304	24521099	Đặng Võ Hoài Nam	ATTT2024.2	17	8.68	100	Giỏi
305	24521111	Nguyễn Hoàng Nam	ATTT2024.2	18	9.12	100	Xuất sắc
306	24521175	Dương Phạm Trần Nguyễn	ATTT2024.2	21	8	100	Giỏi
307	24521279	Trần Thị Ngọc Như	ATTT2024.2	20	8.35	100	Giỏi
308	24521306	Nguyễn Tấn Phát	ATTT2024.3	18	8.36	100	Giỏi
309	24521394	Phan Hoàng Phúc	ATTT2024.3	19	8.19	100	Giỏi
310	24521493	Nguyễn Đình Quý	ATTT2024.3	19	8.68	100	Giỏi
311	24521631	Nguyễn Ngọc Thành	ATTT2024.3	21	8.92	100	Giỏi
312	24521656	Trần Đình Thi	ATTT2024.3	21	8.47	100	Giỏi
313	24521661	Luong Hoàng Thiện	ATTT2024.3	16	8.35	100	Giỏi
314	24521676	Đỗ Toàn Thịnh	ATTT2024.3	16	8.53	95	Giỏi
315	24521791	Ngô Văn Tĩnh	ATTT2024.3	21	8.16	83	Giỏi
316	24521909	Lê Lâm Bảo Tư	ATTT2024.3	20	8.96	100	Giỏi
317	24521940	Phan Lê Tuấn	ATTT2024.3	20	8.16	100	Giỏi
318	24521973	Bùi Anh Văn	ATTT2024.3	18	9.02	100	Xuất sắc
319	24522057	Mai Lương Khánh Vy	ATTT2024.3	16	8.04	100	Giỏi
320	25520015	Lê Tường An	ATTT2025.1	20	8.18	93	Giỏi
321	25520045	Đỗ Tuấn Anh	ATTT2025.1	28	8.64	100	Giỏi
322	25520108	Thái Viết Bắc	ATTT2025.1	24	8.29	98	Giỏi
323	25520136	Lê Văn Ngọc Bảo	ATTT2025.1	28	9.2	100	Xuất sắc
324	25520161	Tô Trí Bảo	ATTT2025.1	28	8.3	88	Giỏi
325	25520202	Ngô Duy Chiến	ATTT2025.1	20	8.59	86	Giỏi
326	25520215	Nguyễn Quốc Công	ATTT2025.1	20	8.36	88	Giỏi
327	25520296	Trần Văn Đạt	ATTT2025.1	16	9.08	100	Xuất sắc
328	25520343	Tạ Minh Đức	ATTT2025.1	20	9.47	100	Xuất sắc
329	25520359	Lê Dương Quốc Dũng	ATTT2025.1	28	8.16	100	Giỏi
330	25520376	Phạm Minh Dũng	ATTT2025.1	28	8.94	95	Giỏi
331	25520381	Trần Tiến Dũng	ATTT2025.1	28	8.89	100	Giỏi
332	25520387	Văn Cấp Tiến Dũng	ATTT2025.1	24	8.82	100	Giỏi
333	25520483	Nguyễn Chí Hải	ATTT2025.1	20	8.17	90	Giỏi
334	25520508	Nguyễn Ngọc Hào	ATTT2025.1	16	8.76	88	Giỏi
335	25520509	Phan Huy Hào	ATTT2025.1	20	8.84	98	Giỏi
336	25520523	Đặng Vũ Đức Hiền	ATTT2025.1	28	8.97	89	Giỏi
337	25520526	Nguyễn Huỳnh Ngọc Hiền	ATTT2025.1	16	8.33	100	Giỏi
338	25520547	Lưu Minh Hiếu	ATTT2025.1	28	8.36	98	Giỏi
339	25520571	Huỳnh Hữu Hoài	ATTT2025.1	28	8.69	93	Giỏi
340	25520604	Trần Duy Huy Hoàng	ATTT2025.1	20	9.7	100	Xuất sắc
341	25520613	Phạm Xuân Hợi	ATTT2025.1	20	8.21	88	Giỏi
342	25520673	Bùi Quốc Huy	ATTT2025.1	20	8.03	98	Giỏi

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
343	25520686	Hoàng Trần Bảo Huy	ATTT2025.1	28	9.16	100	Xuất sắc
344	25520692	Lê Gia Huy	ATTT2025.1	24	9.05	91	Xuất sắc
345	25520708	Nguyễn Gia Huy	ATTT2025.2	24	8.26	100	Giỏi
346	25520725	Phạm Quang Huy	ATTT2025.2	28	8.69	100	Giỏi
347	25520728	Phạm Tuấn Huy	ATTT2025.2	16	8.34	86	Giỏi
348	25520755	Trần Ngọc Nguyễn Huỳnh	ATTT2025.2	20	9.19	87	Giỏi
349	25520770	Nguyễn Ngọc Minh Khải	ATTT2025.2	28	8.02	90	Giỏi
350	25520807	Phan Lâm Vỹ Khang	ATTT2025.2	28	8.16	95	Giỏi
351	25520810	Trần Duy Khang	ATTT2025.2	28	8.17	96	Giỏi
352	25520858	Lê Đăng Khoa	ATTT2025.2	28	8.88	90	Giỏi
353	25520862	Mai Đăng Khoa	ATTT2025.2	32	8.11	95	Giỏi
354	25520871	Nguyễn Lương Anh Khoa	ATTT2025.2	28	8.57	100	Giỏi
355	25520884	Võ Minh Khoa	ATTT2025.2	28	8.2	95	Giỏi
356	25520887	Bùi Mạnh Khôi	ATTT2025.2	20	8.24	95	Giỏi
357	25520889	Cao Chấn Khôi	ATTT2025.2	20	8.42	85	Giỏi
358	25520906	Nguyễn Đăng Khôi	ATTT2025.2	20	8.3	95	Giỏi
359	25520950	Huỳnh Tuấn Kiệt	ATTT2025.2	24	8.14	90	Giỏi
360	25520960	Trần Gia Kiệt	ATTT2025.2	28	9.04	90	Xuất sắc
361	25520999	Lê Tiểu Linh	ATTT2025.2	28	8.7	100	Giỏi
362	25521008	Trần Hoài Linh	ATTT2025.2	28	9.44	95	Xuất sắc
363	25521058	Vũ Hải Long	ATTT2025.2	28	8.37	100	Giỏi
364	25521062	Trịnh Khải Luân	ATTT2025.2	28	8.53	95	Giỏi
365	25521074	Tạ Nhật Mai	ATTT2025.2	28	8.52	100	Giỏi
366	25521083	Trần Thị Trà Mì	ATTT2025.2	20	9.22	100	Xuất sắc
367	25521106	Lê Vũ Khánh Minh	ATTT2025.2	20	9.23	100	Xuất sắc
368	25521123	Nguyễn Quốc Nhật Minh	ATTT2025.2	28	8.66	98	Giỏi
369	25521157	Lữ Đình Nam	ATTT2025.2	28	8.73	100	Giỏi
370	25521181	Phạm Ngọc Kim Ngân	ATTT2025.2	16	8.63	90	Giỏi
371	25521210	Nguyễn Thế Ngọc	ATTT2025.2	20	9.09	100	Xuất sắc
372	25521247	Nguyễn Nhật Khôi Nguyên	ATTT2025.2	28	8.94	100	Giỏi
373	25521252	Phạm Anh Nguyên	ATTT2025.2	28	8.25	98	Giỏi
374	25521257	Trần Lâm Nguyên	ATTT2025.2	28	8.07	100	Giỏi
375	25521264	Nguyễn Văn Nhã	ATTT2025.2	20	8.58	100	Giỏi
376	25521283	Ngô Trọng Nhân	ATTT2025.2	24	8.11	95	Giỏi
377	25521312	Nguyễn Đỗ Long Nhật	ATTT2025.2	28	8.41	95	Giỏi
378	25521355	Trần Linh Nhựt	ATTT2025.3	32	9.43	100	Xuất sắc
379	25521358	Đặng Hoàng Phát	ATTT2025.3	28	8.75	93	Giỏi
380	25521397	Huỳnh Vĩnh Phú	ATTT2025.3	16	8.28	86	Giỏi
381	25521398	Lê Trọng Phú	ATTT2025.3	24	8.4	98	Giỏi
382	25521416	Cao Hoàng Phúc	ATTT2025.3	28	8.49	93	Giỏi
383	25521418	Đình Lê Hồng Phúc	ATTT2025.3	20	8.35	90	Giỏi
384	25521434	Phạm Điền Nhật Phúc	ATTT2025.3	16	8.83	100	Giỏi
385	25521440	Phạm Văn Minh Phúc	ATTT2025.3	20	9.21	100	Xuất sắc
386	25521497	Nguyễn Đỗ Minh Quân	ATTT2025.3	28	8.19	98	Giỏi

STT	MSSV	HỌ TÊN	LỚP	TC	ĐHT	ĐRL	XL
387	25521515	Đậu Đức Quang	ATTT2025.3	28	8.33	100	Giỏi
388	25521542	Hoàng Quý	ATTT2025.3	16	8.06	95	Giỏi
389	25521576	Lê Thanh Sang	ATTT2025.3	20	8.3	93	Giỏi
390	25521594	Lương Công Tiến Sơn	ATTT2025.3	28	9.24	98	Xuất sắc
391	25521595	Nguyễn Sơn	ATTT2025.3	16	8.45	98	Giỏi
392	25521607	Đặng Đắc Tài	ATTT2025.3	28	9.04	95	Xuất sắc
393	25521615	Lê Tấn Tài	ATTT2025.3	24	8.95	95	Giỏi
394	25521617	Nguyễn Chí Tài	ATTT2025.3	24	8.83	98	Giỏi
395	25521638	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	ATTT2025.3	28	9.01	100	Xuất sắc
396	25521710	Nguyễn Minh Thành	ATTT2025.3	28	9.27	100	Xuất sắc
397	25521734	Nguyễn Thu Thảo	ATTT2025.3	16	9.36	98	Xuất sắc
398	25521745	Đổng Trí Thiện	ATTT2025.3	20	8.76	98	Giỏi
399	25521751	Nguyễn Việt Thiện	ATTT2025.3	24	8.3	98	Giỏi
400	25521779	Ông Gia Thịnh	ATTT2025.3	28	8.83	98	Giỏi
401	25521814	Trần Lê Anh Thư	ATTT2025.3	24	8.63	100	Giỏi
402	25521818	Nguyễn Hòa Thuận	ATTT2025.3	28	8.63	90	Giỏi
403	25521823	Nguyễn Văn Thuận	ATTT2025.3	24	8.69	95	Giỏi
404	25521864	Nguyễn Hồng Tín	ATTT2025.3	16	8.03	90	Giỏi
405	25521902	Huỳnh Minh Trí	ATTT2025.3	16	8.08	85	Giỏi
406	25521915	Phạm Trọng Cao Trí	ATTT2025.3	20	8.16	93	Giỏi
407	25521919	Trang Minh Trí	ATTT2025.3	20	8.16	93	Giỏi
408	25521931	Lê Khánh Trình	ATTT2025.3	28	9.54	100	Xuất sắc
409	25521942	Phạm Quang Trọng	ATTT2025.3	16	9.55	100	Xuất sắc
410	25521971	Phạm Văn Trung	ATTT2025.3	16	8.41	98	Giỏi
411	25522012	Nguyễn Công Tuấn	ATTT2025.3	28	9.04	100	Xuất sắc
412	25522047	Nguyễn Huỳnh Phương Uyên	ATTT2025.3	28	8.9	95	Giỏi
413	25522093	Lưu Định Vương	ATTT2025.3	28	8.34	100	Giỏi
414	25522135	Nguyễn Phi Yến	ATTT2025.3	28	8.99	100	Giỏi

Danh sách gồm 414 sinh viên.

HỒ